

VAI TRÒ CỦA CHẾ ĐỊNH GIÁM ĐỐC THẨM TRONG TỔ TỤNG DÂN SỰ

*Mai Ngọc Dương**

Bên cạnh nguyên tắc xét xử hai cấp, nhiều quốc gia đã thiết lập thêm một cơ chế đặc biệt nhằm xét lại những bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của tòa án. "Để cho chắc chắn hơn trong việc áp dụng pháp luật, nhiều quốc gia đặt thêm một tòa án ở trên Tòa thượng thẩm để xét lại việc áp dụng pháp luật của tòa án cấp dưới. Tòa này sẽ xem xét và quyết định bản án của tòa án cấp dưới đã xử đúng hay sai; nếu sai thì Tòa giám đốc tuyên huỷ án đã xử và cho xử lại và nếu đúng thì y án. Chính vì vậy mà Tòa giám đốc thẩm còn được gọi là Tòa phá án. Nhờ thẩm quyền giám đốc thẩm, Tòa phá án duy trì được sự áp dụng pháp luật thống nhất trong toàn quốc"¹. Ở nước ta bên cạnh nguyên tắc xét xử hai cấp các bản án, quyết định của tòa án đã có hiệu lực pháp luật nếu có căn cứ cho rằng có sự vi phạm pháp luật trong việc xử lý vụ án đều được tòa án cấp trên xem xét lại tính hợp pháp và tính có căn cứ của các bản án, quyết định đó của tòa án theo thủ tục đặc biệt là thủ tục giám đốc thẩm hoặc tái thẩm. Thủ tục xét lại vụ án mà tòa án có thẩm quyền tiến hành khi có kháng nghị đối với bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật do phát hiện có sai lầm, vi phạm pháp luật trong việc giải quyết vụ án là thủ tục giám đốc thẩm. Bên cạnh việc sửa chữa các sai lầm của các bản án, quyết định của tòa án đã có hiệu lực pháp luật, thủ tục giám đốc thẩm dân sự có vai trò quan trọng trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền, nâng cao chất lượng xét xử trong toàn ngành tòa án nhân dân, củng cố đội ngũ Thẩm phán, cán

bộ tòa án toàn quốc. Điều này được thể hiện cụ thể như sau:

Thứ nhất, giám đốc thẩm trong tổ tụng dân sự có vai trò quan trọng đối với việc xây dựng Nhà nước pháp quyền

Nhà nước pháp quyền đòi hỏi hai yếu tố cơ bản là dân chủ và tổ chức quyền lực nhà nước mà trong đó pháp luật được đề cao. Để đáp ứng được yêu cầu đó thì phải tạo dựng được ý thức coi trọng pháp luật; xác định đúng đắn trách nhiệm qua lại giữa Nhà nước và công dân; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân; tính hợp hiến của các thể chế, tổ chức, chính sách và toàn bộ hệ thống pháp luật và vấn đề tổ chức bộ máy quyền lực nhà nước. Giám đốc thẩm có nhiệm vụ xét lại những bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật, vô hiệu hoá các bản án, quyết định có vi phạm pháp luật nghiêm trọng, bảo đảm việc xét xử hợp pháp và hợp hiến. Như vậy, giám đốc thẩm góp phần bảo đảm thực hiện nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tính ổn định và thống nhất của pháp luật, bảo đảm tính chặt chẽ, ổn định và nhất quán của bộ máy nhà nước.

Việc bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của công dân là yêu cầu quan trọng của Nhà nước pháp quyền. Thông qua hoạt động giám đốc thẩm dân sự tòa án bảo đảm việc xét xử đúng đắn, bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp của công dân. Khi phát hiện bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật vi phạm pháp luật nghiêm trọng ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tòa án có thẩm quyền giám đốc thẩm, bằng việc huỷ những bản án, quyết định sai, tạo cơ sở pháp lý để vụ án được phục hồi xét xử lại, khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp của công dân bị vi phạm.

* ThS. Luật học, Văn phòng Chính phủ.

¹ Luật Hiến pháp đối chiếu, Nguyễn Đăng Dung, Nxb. Tp. Hồ Chí Minh, 2001, tr. 269.

Thứ hai, giám đốc thẩm là biện pháp tố tụng bảo đảm cho vụ án dân sự được giải quyết đúng pháp luật, có vai trò quan trọng trong công tác kiểm tra việc thực hiện, xây dựng pháp luật

Giám đốc thẩm dân sự đã góp phần thực hiện có hiệu quả các nguyên tắc cơ bản của pháp luật tố tụng dân sự là: mọi công dân bình đẳng trước pháp luật; bảo đảm quyền, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự; quyền tự định đoạt của đương sự, bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của các đương sự. Nhà nước không chỉ ban hành pháp luật mà còn kiểm tra việc thực hiện pháp luật. Thông qua xét xử, tòa án kiểm tra việc thực hiện pháp luật ở các khâu trước xét xử, phát hiện những vi phạm pháp luật trong quản lý của các cơ quan, tổ chức hữu quan. Giám đốc thẩm là hình thức đặc biệt để tòa án cấp trên kiểm tra tính hợp pháp của các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật; đây là việc ngành tòa án tự kiểm tra trong hệ thống của mình mà không phải là sự kiểm tra của các cơ quan nhà nước khác.

Theo nguyên tắc của Nhà nước pháp quyền thì việc áp dụng pháp luật đòi hỏi phải dựa vào pháp luật và không được vượt quá giới hạn của pháp luật. Khi xét xử tòa án phải lựa chọn đúng quy phạm pháp luật cần thiết để giải quyết những vấn đề nội dung của một vụ án cụ thể cũng như phải tuân thủ những quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng. Khi xét xử tòa án nghiên cứu nội dung của điều luật cần áp dụng, nếu phát hiện điều luật có mâu thuẫn với các quy phạm pháp luật khác thì tòa án có quyền kiến nghị để sửa đổi hoặc huỷ bỏ điều luật đó, bổ sung điều luật mới. Nếu trong xét xử tòa án phát hiện pháp luật hiện hành chưa đầy đủ, hoàn chỉnh hoặc không hợp lý thì kiến nghị với cơ quan lập pháp kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh.

Thông qua giám đốc thẩm dân sự, tòa án phát hiện những bất hợp lý của pháp luật dân sự và pháp luật tố tụng dân sự, kiến nghị với cơ quan lập pháp kịp thời sửa đổi,

bổ sung pháp luật thực định cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Có thể nói hoạt động giám đốc thẩm là một hoạt động thực tiễn rất quan trọng của ngành tòa án để kiểm nghiệm lý luận luật học, kiểm nghiệm các văn bản pháp luật và từ đó quay trở lại hoàn thiện, bổ sung và nâng cao hoạt động lý luận luật học, hoạt động xây dựng pháp luật. Ở những nước theo truyền thống án lệ (common law) kết quả giám đốc thẩm còn là tiền lệ trong việc áp dụng pháp luật đối với các bản án tiếp theo nếu có nội dung tương tự.

Thứ ba, giám đốc thẩm có vai trò quan trọng trong việc xây dựng và phát triển hệ thống án lệ

Ở nước ta mặc dù quyền giải thích luật thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nhưng trên thực tế chỉ mình Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì không thể thực hiện hết việc giải thích pháp luật nên cần có một chế độ bổ sung. Ở các nước có chế độ pháp luật giống Việt Nam như Trung Quốc, bản án quyết định của tòa án cấp cao nhất được coi như là quy phạm cho các thẩm phán. Phán quyết của tòa án cấp cao nhất thực hiện hai vai trò chính là huỷ kết quả xét xử sai và hình thành án lệ. Ở nhiều nước thì chú trọng đến vai trò hình thành án lệ từ việc thực hiện chức năng giám đốc thẩm nhưng ở nước ta mới chỉ chú trọng đến vai trò huỷ kết quả xét xử sai. Hiện nay việc xây dựng và phát triển án lệ từ các Quyết định giám đốc thẩm của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đang được quan tâm; Nghị quyết 49/NQ-TW của Bộ Chính trị về cải cách tư pháp cũng chỉ rõ: Tòa án nhân dân tối cao có trách nhiệm áp dụng thống nhất pháp luật và phát triển án lệ. Hệ thống án lệ là chế độ trong đó thẩm phán tiến hành xét xử không mâu thuẫn với quan điểm pháp lý được thể hiện trong phán xét xử của tòa án cấp cao nhất của một nước đối với các vụ án tương tự. Nếu thực hiện tốt việc xây dựng, phát triển hệ thống án lệ đồng thời ứng dụng có hiệu quả thì sẽ tạo ra

một bước chuyển biến mới nâng cao chất lượng xét xử.

Thứ tư, **giám đốc thẩm** có vai trò quan trọng trong việc tổng kết kinh nghiệm, hướng dẫn xét xử, góp phần giáo dục, xây dựng đội ngũ cán bộ xét xử

Công tác hướng dẫn xét xử là công tác rất quan trọng của ngành tòa án. Các quyết định giám đốc thẩm là nguồn tư liệu sống động, phong phú, và thực tế nhất để tòa án cấp trên nhất là Tòa án nhân dân tối cao có điều kiện tổng kết rút kinh nghiệm xét xử nhằm nâng cao chất lượng xét xử, giảm dần những sai sót của tòa án các cấp. Thực tế nếu không sử dụng kết quả giám đốc thẩm để làm nguồn tư liệu hướng dẫn xét xử thì những sai lầm của một tòa án này vẫn có thể bị mắc phải ở tòa án khác trong cả nước. Thông qua việc sử dụng kết quả giám đốc thẩm để đúc kết ban hành những văn bản hướng dẫn xét xử cho các tòa án cấp dưới của Tòa án nhân dân tối cao mà chất lượng xét xử được nâng cao, ngăn chặn kịp thời các sai lầm xảy ra trên diện rộng. Do vậy, giám đốc thẩm có ý nghĩa rất quan trọng đối với tòa án nhất là Tòa án nhân dân tối cao trong việc thực hiện chức năng quan trọng của mình là chức năng hướng dẫn xét xử đối với các tòa án cấp dưới. Các quyết định giám đốc thẩm được công bố công khai cũng là một nguồn tư liệu quý giá để các Thẩm phán nghiên cứu, tự rút kinh nghiệm trong công tác xét xử, tránh lặp lại sai lầm tương tự.

Thông qua việc hủy, đình chỉ theo thẩm quyền đối với các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật, chỉ rõ những sai lầm về mặt pháp luật trong việc xét xử của các cấp tòa án đồng thời hướng dẫn việc khắc phục những sai lầm, quyết định giám đốc thẩm giúp cho cán bộ trực tiếp giải quyết vụ án nhận thức được sai lầm, thiếu sót của mình trong việc xét xử, tòa án cấp trên còn căn cứ vào lượng án bị hủy, án sửa thông qua hoạt động giám đốc thẩm để đánh giá chất lượng Thẩm phán, từ đó có kế hoạch đào tạo, bồi

dưỡng, sử dụng cán bộ phù hợp với năng lực, đạo đức. Điều này có ý nghĩa lớn trong việc xây dựng đội ngũ thẩm phán ngành tòa án nhân dân.

Thứ năm, **giám đốc thẩm** có vai trò quan trọng trong công tác giải thích pháp luật

Tuy Tòa án nhân dân tối cao không thực hiện chức năng của tòa án hiến pháp nhưng thông qua hoạt động giám đốc thẩm, thực hiện quyền quyết định tối cao của mình đối với các bản án, quyết định dân sự đã có hiệu lực pháp luật thì Tòa án nhân dân tối cao đã tham gia thực hiện có hiệu quả công tác giải thích pháp luật. Những chính kiến của tòa án tối cao đối với việc vận dụng pháp luật trong việc giải quyết những vụ án cụ thể đã thể hiện quan điểm của tòa án trong việc áp dụng những quy định của pháp luật. Giám đốc thẩm dân sự thể hiện quan điểm cao nhất của tòa án trong việc phán quyết quyền, nghĩa vụ của đương sự trong vụ án nhưng đồng thời cũng có ý nghĩa đối với quyền, nghĩa vụ của công dân khác trong xã hội đang tham gia các mối quan hệ dân sự tương tự. Thông qua đó giám đốc thẩm có ý nghĩa trong việc phân định quyền hạn, nghĩa vụ, mối quan hệ giữa công dân với nhau, giữa tổ chức với công dân từ đó làm rõ, cụ thể hoá các nội dung quy định của pháp luật. Ở nhiều nước thì vai trò giải thích pháp luật của tòa án tối cao thông qua hoạt động giám đốc thẩm là rất quan trọng và được đặc biệt quan tâm. Những quan điểm của tòa án tối cao trong việc giải quyết các tranh chấp trong các vụ án dân sự điển hình được dư luận xã hội đặc biệt quan tâm. Quan điểm của tòa án tối cao quyết định đứng về phía bên nào sẽ thể hiện hành vi nào được cho là được pháp luật bảo hộ, hành vi nào không được pháp luật bảo hộ, do vậy có ý nghĩa tác động sâu rộng trong xã hội. Ví dụ tòa án tối cao Hoa Kỳ đã có những phán quyết giám đốc thẩm rất nổi tiếng trong lịch sử, tạo ra bước ngoặt trong xã hội như: phán quyết vào năm 1951 trong

vụ án "Brown kiện Hội đồng Giáo dục" đã mở ra kỷ nguyên chấm dứt sự phân biệt chủng tộc trong hệ thống trường học và tệt phân biệt chủng tộc nói chung ở nước Mỹ. Chánh án tòa án tối cao Hoa Kỳ John Marshall từng nói "trách nhiệm và bốn phận chính của cơ quan tư pháp là giải thích luật".

Để phát huy được vai trò, ý nghĩa quan trọng của của giám đốc thẩm trong tố tụng dân sự như trên thì cần có các biện pháp thích hợp, trong đó cần tập trung xây dựng, phát triển hệ thống án lệ, sử dụng có hiệu quả kết quả của giám đốc thẩm dân sự để

ban hành các văn bản hướng dẫn xét xử, tổ chức công bố nhanh chóng, rộng rãi các quyết định giám đốc thẩm, sử dụng kết quả giám đốc thẩm để đánh giá chất lượng thẩm phán, cán bộ ngành tòa án. Như vậy, việc nhận thức đúng vai trò, ý nghĩa của giám đốc thẩm trong tố tụng dân sự và từ đó có những biện pháp hữu hiệu nhằm phát huy ý nghĩa, vai trò của nó sẽ góp phần quan trọng nâng cao chất lượng xét xử, củng cố hệ thống pháp luật, góp phần tích cực vào xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

(Tiếp theo trang 40 - Hòa giải tranh chấp...)

Hiện nay, dự thảo Luật Hoà giải đang được xây dựng do Bộ Tư pháp chủ trì soạn thảo, và phạm vi điều chỉnh của Luật này là một trong những vấn đề có các ý kiến khác nhau. Theo chúng tôi, có lẽ phạm vi điều chỉnh của Luật Hoà giải không nên chỉ giới hạn ở tổ chức và hoạt động hoà giải ở cơ sở, mà Luật này nên là một đạo luật chung về hoà giải, trong đó bao gồm cả hoà giải trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại, để tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ điều chỉnh tổ chức và hoạt động hoà giải, thúc đẩy sự phát triển của hoà giải và tận dụng ưu thế của hoà giải không chỉ trong phạm vi giải quyết mâu thuẫn, xích mích nhỏ ở cộng đồng dân cư. Xây dựng đạo luật chung về hoà giải cũng phù hợp với nhu cầu thực tiễn về hoà giải ở nước ta hiện nay và phù hợp với xu hướng chung của pháp luật nhiều nước trên thế giới. Mặt khác, dự thảo Luật Trọng tài Thương mại hiện cũng đang được xây dựng theo hướng mở rộng phạm vi thẩm

quyền của trọng tài, không chỉ giới hạn đối với tranh chấp thương mại.

Khi xây dựng Luật Hoà giải, một số vấn đề sau đây cần được các nhà làm luật lưu tâm như: phạm vi hoà giải, trình tự hoà giải, hiệu lực của thoả thuận đạt được thông qua hoà giải, tiêu chuẩn của hoà giải viên, vấn đề bảo mật thông tin, quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của hoà giải viên, mối quan hệ giữa hoà giải với tố tụng trọng tài và tố tụng tại tòa án, v.v.

Để hoà giải thực sự phát huy vai trò của nó trong giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, về lâu dài, hoà giải cần được ghi nhận như một hoạt động chuyên nghiệp, mang tính chất dịch vụ của các hoà giải viên được đào tạo bài bản, đáp ứng được các tiêu chuẩn do pháp luật quy định, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận, tương tự như hoạt động luật sư, hoạt động trọng tài (tức là hoà giải cần được coi là một "nghề").